TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 18-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Văn Học.

+ Ông Nguyễn Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 14/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Quang H, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 19 tháng 3 năm 1986 tại tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Quang H1 và bà Phạm Thị T; Vợ: Dương Thị N; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2022 đến ngày 12/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh từ ngày 12/12/2022 đến nay. Có mặt.

2. Dương Thị N, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1994 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính:

Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn T (đã chết) và bà Nông Thị L; Chồng: Ngô Quang H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

3. Ngô Thị H2, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 22 tháng 3 năm 1988 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Cán bộ; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Quang H1 và bà Phạm Thị T; Chồng: Lê Quang H (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/4/2017 bị Công an phường Đ, thành phố C, Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị cáo đang tại ngoại tại tổ dân phố P, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Thị T, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Nguyễn Văn C, sinh năm 1959; Hoàng Xuân T, sinh năm 1963; Nguyễn Thị H, sinh năm 1981.

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng

- Hoàng Văn D, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn N, sinh năm 1949. Nơi cư trú: Xóm P, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lô Thị H, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Đinh Quốc H, sinh năm 1999; Hoàng Văn Đ, sinh năm 1989; Nông Thị L, sinh năm 1993; Nông Thị N, sinh năm 1990; Sầm Thị H, sinh năm 1991.

Cùng nơi cư trú: Xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Đặng Văn L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Triệu Thị M, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm H, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Bà T có mặt, còn những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 ngày 08/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Ngô Quang H về hành vi đánh bạc. Khám xét người H phát hiện trong túi áo đang mặc số tiền 3.065.000 đồng. Khám xét chỗ ở, tại tầng 1 ngôi nhà phát hiện và thu giữ: 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc nhãn hiệu VIVO, 01 chiếc nhãn hiệu OPPO, đều đã qua sử dụng; nhiều mảnh giấy và quyển vở có ghi các chữ, số; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA, bàn phím cơ, đã qua sử dụng; Tại phòng ngủ của Ngô Quang H ở tầng 2, phát hiện và tạm giữ: 1.900.000 đồng trong ngăn kéo của bàn trang điểm; 29.403.000 đồng trong tủ quần áo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng; 01 quyển sổ tay và 01 quyển vở bên trong có viết nhiều chữ và số bằng mực màu đen, xanh.

Quá trình điều tra xác định được, Ngô Quang H bán số lô, số đề trái phép từ khoảng tháng 5 năm 2022. Khách chơi mua số lô, số đề với H bằng hình thức nhắn tin qua mạng xã hội Zalo, tin nhắn SMS hoặc mua trực tiếp với H tại nhà ở của H. Vợ H là Dương Thị N biết việc H bán số lô, số đề trái phép từ tháng 5 năm 2022. Vào khoảng tháng 10 năm 2022, hai vợ chồng thống nhất, tiện N bán hàng vịt quay ở chợ T thì khi có khách hỏi mua số lô, số đề N sẽ nhận ghi cho khách. Ngoài ra còn có một số người nhắn tin mua số lô, số đề với N qua mạng xã hội Facebook (Messenger), Zalo. Sau đó N sẽ nhắn tin chuyển các con số đã bán được qua mạng xã hội Zalo cho H tổng hợp. Sau khi tổng hợp H đăng nhập tài khoản Zalo trên điện thoại rồi gửi cho em gái là Ngô Thị H để H chuyển tiếp cho "chủ đề". Mỗi điểm lô vợ chồng H, N bán 23.000 đồng, trúng 01 điểm lô, người mua sẽ được 80.000 đồng; số đề tuỳ người mua lựa chọn số tiền chơi, nếu trúng 1.000 đồng, người mua sẽ được 70.000 đồng. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc để xác định trúng hay không trúng thưởng. Số đề là hai con số cuối của giải đặc biệt mở thưởng theo ngày, số lô là 02 số cuối của tất cả các giải, số ba càng là ba con số cuối của giải đặc biệt.

Đối với Ngô Thị H2, là em gái của Ngô Quang H, H2 khai nhận có quen biết qua mạng xã hội với một người phụ nữ không rõ họ tên và địa chỉ từ khoảng tháng 3 năm 2022. Thời gian đầu, thỉnh thoảng H2 chơi số lô, đề với người này theo các con số mà người này cung cấp. Sau đó, người phụ nữ này nói với H2 nếu biết ai ghi số lô, số đề thì giới thiệu gửi bảng cho người này. Do vậy, khi được H hỏi có biết ai nhận bảng đề không thì H2 đã nói với H. Từ tháng 5 năm 2022, H2 bắt đầu nhận các số lô, đề từ H và chuyển cho người phụ nữ kể trên. Người phụ nữ này nhận mỗi điểm lô là 21.800 đồng, đề được 27% hoa hồng, lô xiên được 20%, ba càng được 10%. Số tiền được thua từ việc ghi số lô, số đề H2 sẽ nhận với H hoặc N rồi đưa trực tiếp cho người phụ nữ trên hoặc ngược lại. Toàn bộ tiền lợi nhuận

đều do vợ chồng H hưởng, H2 không được hưởng lợi nhuận gì từ H và từ người phụ nữ kể trên.

Ngày 07/11/2022, Ngô Quang H ghi số lô, đề cho Nguyễn Văn C 1.200.000 đồng; cho Hoàng Văn H 405.000 đồng. Khi có kết quả mở thưởng, ông H trúng 05 điểm lô, tương đương 400.000 đồng. Ghi cho Nguyễn Thị T nhưng không nhớ số tiền; khi có kết quả mở thưởng, bà T trúng 5.000 đề, được hưởng 350.000 đồng. Ngoài ra, H còn ghi số lô, số đề cho một số người khác nhưng không biết tên và địa chỉ. Dương Thị N ghi cho Đặng Văn L 400.000 đồng; cho Nguyễn Thị H 460.000 đồng. Ngoài ra, Ngoan còn ghi cho một số người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

Qua kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu VIVO tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Quang H xác định được ngày 07/11/2022, vợ chồng Ngô Quang H, Dương Thị N bán số lô, đề cho khách và gửi qua Zalo cho Ngô Thị H2 được tổng cộng 8.500.000 đồng. Đối chiếu với bảng đề đã thu giữ của Ngô Quang H ghi ngày 07/11/2022 xác định được, ngoài các con số đã gửi đi cho H2, H còn giữ lại một vài số lô gồm tổng cộng 52 điểm lô, tương đương 1.196.000 đồng không gửi đi, đối với các số lô này nếu khách trúng thưởng thì H sẽ tự mình trả thưởng. Khi có kết quả mở thưởng, trong số các con số H đã gửi đi cho H2 có Nguyễn Thị T trúng đề 5.000 đồng, được hưởng 350.000 đồng và 01 khách trúng lô 5 điểm, được hưởng 400.000 đồng (H không nhớ là ai). Trong số các con số H giữ lại tự trả thưởng có Hoàng Văn H trúng lô 5 điểm, được hưởng 400.000 đồng; ngoài ra có 01 khách trúng 5 điểm lô, được hưởng 400.000 đồng và 01 khách trúng 3 điểm lô, được hưởng 240.000 đồng nhưng H không biết là ai.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 07/11/2022 của Ngô Quang H, Dương Thị N là 11.486.000 đồng; Của Ngô Thị H2 là 9.250.000 đồng. Số tiền bán số lô, đề có được của ngày 07/11/2022, H chưa đưa cho H2.

Qua kiểm tra bảng đề ghi ngày 08/11/2022 và kiểm tra điện thoại di động đã tạm giữ của Ngô Quang H và Dương Thị N xác định được ngày 08/11/2022, vợ chồng Ngô Quang H, Dương Thị N bán số lô, đề được tổng số tiền 7.232.000 đồng. Trong ngày này, Ngô Quang H chưa gửi các số lô, đề đã ghi được cho Ngô Thị H2 thì bị Cơ quan điều tra khám xét, phát hiện.

Kiểm tra các tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc mà cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Quang H xác định được: 02 tờ giấy vở ô li đề ngày 01/11 và 05/11. Trong đó, ngày 01/11/2022 ghi được 2.100.000 đồng và ngày 05/11/2022 ghi được 2.600.000 đồng. 01 quyển sổ tay có ghi một vài số đề cộng lại được 120.000 đồng. 01 quyển vở có ghi một vài số đề cộng lại được 301.000 đồng. 01 tờ giấy một mặt ghi ngày 27/6/2022 cộng lại được 130.000 và ngày 28/6/2022 cộng lại được 180.000 đồng. 01 tờ giấy không ghi ngày tháng ghi các số lô và lô xiên, cộng lại được 405.000 đồng.

Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO tạm giữ của Ngô Quang H, xác định được, H còn bán số lô, số đề cho những người sau:

Bán số lô, đề cho Nông Văn N tổng cộng 2.127.000 đồng, trong đó ngày 26/5/2022 bán 597.000 đồng, ngày 27/5/2022 bán 580.000 đồng, ngày 07/6/2022 bán 640.000 đồng, ngày 12/6/2022 bán 310.000 đồng. Những ngày này, ông N đều không trúng thưởng.

Trong các ngày từ 29/7/2022 đến 09/8/2022, H bán số lô, đề cho Lô Thị H tổng cộng 4.790.000 đồng, khi có kết quả H trúng thưởng tổng cộng 4.800.000 đồng.

Ngày 30/10/2022, H bán số lô, đề cho Hoàng Xuân T 360.000 đồng. Khi có kết quả, ông T không trúng thưởng.

Kiểm tra điện thoại di động tạm giữ của Dương Thị N, xác định được:

Ngày 15/10/2022, N bán số lô, đề cho Nông Thị L 850.000 đồng. Ngày 22/10/2022, N bán số lô, đề cho Hoàng Văn Đ 35.000 đồng. Ngày 27/10/2022, N bán số đề cho Triệu Thị M 44.000 đồng. Ngày 30/10/2022, N bán số lô, đề tổng cộng 1.955.000 đồng. Trong đó, bán cho Hoàng Văn Đ 1.035.000 đồng; Nông Thị N 920.000 đồng. Ngày 01/11/2022, N bán số lô, đề cho Hoàng Văn Đ 330.000 đồng. Ngày 05/11/2022, N bán số lô, đề cho Đinh Quốc H 240.000 đồng. Ngày 06/11/2022, N bán số lô, đề cho Đặng Văn L 690.000 đồng. Kết quả những ngày này người chơi đều không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành tạm giữ 360.000 đồng đối với Hoàng Xuân T là số tiền đánh đề với H chưa trả vào ngày 30/10/2022 và 2.400.000 đồng đối với Nguyễn Văn C là tiền mua số đề với Ngô Quang H chưa trả vào ngày 07/11/2022 (1.200.000đ) ngày 08/11/2022 (1.200.000đ). Đây là số tiền ông T, ông C tự nguyện nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Xét thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Quang H, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 02/3/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền 29.403.000đ xác định được là tiền bà T gửi chỗ H; 3.065.000đ là tiền đánh bạc của ngày 08/11/2022; còn lại 1.900.000đ là tiền tích góp sinh hoạt hằng ngày của vợ chồng H.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSTK ngày 13 tháng 4 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố Ngô Quang H, Dương Thị N và Ngô Thị H2 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì khiếu nại trong quá trình điều tra.

Bị cáo H khai: Từ khoảng tháng 5 năm 2022 qua em gái biết có người nhận bảng lô, đề nên đã ghi trái phép rồi gửi qua Zalo cho H2, sau đó H2 gửi cho ai thì bị cáo không biết. Bị cáo và H2 thỏa thuận khi nào số tiền nợ đến 20.000.000đ thì thanh toán cho nhau. Sau mỗi ngày tổng hợp chốt thắng thua thì xóa tin nhắn tránh người khác phát hiện. Từ khoảng tháng 5 năm 2022 thì bị cáo đã ghi cho rất nhiều người, cụ thể số lần, số tiền đánh, thắng thua, phần trăm được hưởng…bị cáo

không xác định được. Từ khoảng tháng 10 năm 2022 bị cáo và vợ thống nhất vợ cũng tham gia ghi lô, đề trái phép, sau đó chuyển cho bị cáo tổng hợp. Toàn bộ tiền thắng thua giữa bị cáo và em gái đã thanh toán đủ cho nhau nhưng không nhớ là bao nhiêu. Còn tiền đánh ngày 07/11/2022 và 08/11/2022 bị cáo chưa thanh toán cho H2. Trong hai ngày 07,08/11/2022 thì những người chơi đã trả đủ cho vợ chồng bị cáo, trừ ông C đánh hết 2.400.000đ chưa trả. Số tiền lợi nhuận cả hai vợ chồng chi tiêu chung.

Bị cáo N khai: Từ khoảng tháng 5 năm 2022 có biết chồng ghi lô, đề trái phép nhưng không có ý kiến, sau đó đến khoảng 10 năm 2022 thị bị cáo cũng trực tiếp ghi lô, đề trái phép sau đó chuyển Zalo cho chồng để chồng chuyển cho em gái Ngô Thị H2. Số người, số lần, số tiền ghi… chi tiết của từng người bị cáo không nhớ được hết, chỉ nhớ số liệu như trong Cáo trạng đã nêu. Số tiền lợi nhuận cả hai vợ chồng chi tiêu chung.

Bị cáo H2 khai: Qua mạng xã hội thì có quen biết một phụ nữ ghi lô, đề và bị cáo đã được đánh với người này vài lần. Người này họ tên như nào, địa chỉ ở đâu, mặt mũi ra làm sao bị cáo không biết. Vì chỉ giao nhận tiền trực tiếp tại nhà bị cáo hoặc ngoài đường, khi đến người phụ nữ này luôn đeo khẩu trang hoặc nhờ người khác giao nhận giúp. Khi anh H hỏi có biết ai nhận bảng ghi đề không nên bị cáo nói là biết. Sau đó hai anh em thống nhất khi H tổng hợp những người chơi trong ngày thì gửi cho bị cáo, rồi bị cáo gửi tiếp cho người phụ nữ này. Nếu anh H thắng thì bị cáo nhận tiền với người phụ nữ này rồi đưa cho anh H, còn ngược lại thì bị cáo nhận tiền anh H rồi đưa cho người phụ nữ này. Bị cáo chỉ làm giúp anh H không được hưởng lợi gì từ người phụ nữ này cũng như anh H. Đối với chiếc điện thoại nhận và gửi lô đề thì bị cáo đã làm rơi hiện không biết ở đâu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà T khai: Bà là mẹ của các bị cáo, hằng ngày bà bán hàng ngoài chợ tối mới về nên không biết các bị cáo ghi lô đề tại nhà. Trước ngày H bị bắt khoảng một tuần thì bà bán lợn được hơn 29 triệu đồng, do phòng bà ở tầng một có nhiều người ra vào không an toàn nên có gửi số tiền này cho H cất giữ hộ. Nay mong Hội đồng xét xử trả lại cho bà.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Ngô Quang H và Dương Thị N;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Ngô Thị H2.

Xử phạt tiền bị cáo Ngô Quang H từ 30 đến 40 triệu đồng; Bị cáo Dương Thị N từ 25 đến 35 triệu đồng; Bị cáo Ngô Thị H2 từ 20 đến 30 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại của bị cáo N. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.400.000đ của Nguyễn Văn C, 360.000đ của Hoàng Xuân T và 3.065.000đ của bị cáo H. Tịch thu tiêu hủy các mảnh giấy, bìa vở, quyển sổ…liên quan đến

việc ghi lô đề. Trả lại cho bà Phạm Thị T số tiền 29.403.000đ; Trả lại cho bị cáo H số tiền 1.900.000đ. Truy thu bị cáo H và N số tiền 13.621.560đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, chỉ đề Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, số lần, số tiền đánh bạc, biên bản khám xét khẩn cấp và tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ, nên có cơ sở để kết luận: Từ tháng 5 năm 2022 đến ngày 07/11/2022, Ngô Quang H và Dương Thị N ghi số lô, số đề cho nhiều người trong và ngoài thị trấn T. Sau đó tổng hợp lại để chuyển tiếp cho Ngô Thị H2. Những người mua số lô, số đề bằng hình thức nhắn tin qua mạng xã hội Facebook, Zalo, tin nhắn SMS hoặc mua trực tiếp với vợ chồng H; cách tính thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 hàng ngày; quy định mua 01 điểm lô tương đương với 23.000 đồng; trúng 01 điểm lô, người mua sẽ được 80.000 đồng; trúng lô căn cứ vào 02 số cuối của tất cả các giải; trúng đề căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt; người trúng đề sẽ được gấp 70 lần số tiền mua đề; trúng ba càng căn cứ vào 03 số cuối của giải đặc biệt. Trong đó, tổng số tiền đánh bạc của Ngô Quang H và Dương Thị N ngày 07/11/2022 là 11.486.000 đồng; Của Ngô Thị H2 là 9.250.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Ngô Quang H và Dương Thị N ngày 08/11/2022 là 7.232.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp ảnh hưởng đến trật tự xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Từ tháng 5 năm 2022 đến ngày 08/11/2022, các bị cáo đã đánh bạc nhiều lần, tuy nhiên các bị cáo không nhớ số tiền đánh của từng lần, nhiều tài liệu chứng cứ liên quan cũng đã không còn, Cơ quan điều tra chỉ làm rõ được giữa H và N có hai ngày là 07 và 08 tháng 11 năm 2022 đánh bạc với số tiền trên 5.000.000đ, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên hai bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên tất cả được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Ngô Thị H2 do phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Ngô Quang H và Dương Thị N tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để phát hiện thêm đồng phạm mới nên cả hai được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo thấy rằng: Trong quá trình phạm tội các bị cáo đều có sự trao đổi, bàn bạc, thống nhất, nên đều là đồng phạm với tính chất giản đơn và đều là người thực hành, hành vi của người này tạo điều kiện cho việc thực hiện hành vi của người khác. Tuy nhiên, cần xem xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, hậu quả từng người gây ra, nhân thân và các tình tiết khác của vụ án để ấn định mức hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, đứng ra để ghi lô, đề và trực tiếp chi trả tiền thưởng cũng như thu lợi từ việc đánh bạc, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên phải chịu hình phạt cao nhất. Ngô Thị H2 là người trực tiếp nhận bảng lô, đề từ bị cáo H sau đó chuyển cho người khác, trực tiếp làm trung gian nhận và giao tiền thắng thua nên phải chịu hình phạt cao thứ hai trong vụ án. Dương Thị N là người ghi lô đề sau đó chuyển cho H tổng hợp, tuy có tình tiết tăng nặng nhưng xét giữ vai trò thứ yếu nên phải chịu hình phạt cao thứ ba trong vụ án là có căn cứ.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta, Hội đồng xét xử thấy rằng không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện để các bị cáo làm ăn lương thiện và có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Mục đích các bị cáo phạm tội cũng chỉ vì lợi nhuận nên cần phạt nặng về kinh tế, áp dụng phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật mà vẫn đảm bảo được tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về vật chứng và các tài sản tạm giữ: Các mảnh giấy, bìa vở, quyển sổ… là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại của Dương Thị N và 02 điện thoại của Ngô Quang H liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 360.000đ tạm giữ của Hoàng Xuân T, 3.065.000đ thu của Ngô Quang H và 2.400.000 đồng của Nguyễn Văn C liên quan

đến hành vi phạm tội và những người này tự nguyện sung công nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các khoản tiền này. Đối với 29.403.000đ là tiền do bà T gửi nên trả lại cho bà T. 1.900.000đ là tiền chi tiêu sinh hoạt hằng ngày không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[5] Về nguồn tiền thu lợi bất chính: Đối với người mua thì số tiền truy thu là số tiền thực tế đối tượng nhận được từ chủ lô, đề trong ngày, nếu tiền trúng nhiều hơn tiền đánh thì số tiền truy thu là tiền trúng trừ đi tiền đánh. Đối với chủ lô, đề thì tiền truy thu là số tiền thực tế được hưởng từ người chơi: Nếu tiền đánh nhiều hơn tiền trúng thì tiền bị truy thu là số tiền đánh trừ đi tiền trúng. Đối với thư ký ghi lô đề thì tiền truy thu là số tiền phần trăm được hưởng trên số tiền đánh. Trong vụ án này bị cáo H và N vừa là thư ký ghi vừa là chủ lô đề (số H giữ lại không gửi cho H2). Căn cứ số tiền đánh mà cơ quan điều tra làm rõ và tỷ lệ phần trăm được hưởng xác định được như sau:

- Ngày 07/11/2022, H và N ghi được tổng số tiền 11.486.000 đồng, trong đó ông Nguyễn Văn C nợ 1.200.000 đồng, đã trả thưởng 1.790.000 đồng (5.000 đề và 18 điểm lô). Như vậy số tiền truy thu của ngày 07/11/2022 là 11.486.000 - 1.200.000 - 1.790.000 đồng = **8.496.000 đồng.**

- Ngày 08/11/2022, H và N ghi được 7.232.000 đồng, trong đó Nguyễn Văn C nợ 1.200.000 đồng, N trừ phần trăm cho khách tổng là 206.000 đồng (ghi cho H 1.231.000 đồng nhưng thực nhận 1.100.000 đồng; ghi cho Sầm Thị H 825.000 đồng nhưng thực nhận 750.000 đồng). Trừ đi số tiền 3.065.000 đồng đã tịch thu của bị cáo H ở trên. Như vậy số tiền truy thu của ngày 08/11/2022 là 7.232.000 - 1.200.000 - 206.000 - 3.065.000 = **2.761.000 đồng.**

- Ngày 01/11/2022, H ghi được 2.100.000 đồng (gồm 1.875.000 đề, 155.000 ba càng, 70.000 lô xiên). Như vậy, lợi nhuận H được hưởng là (1.875.000 x 27%) + (155.000 x 10%) + (70.000 x 20%) = **535.750 đồng.**

- Ngày 05/11/2022, H ghi được 2.600.000 đồng (gồm 1.395.000 đề, 25.000 ba càng, 50 điểm lô= 1.150.000, lô xiên 30.000 đồng). Như vậy, lợi nhuận H được hưởng là (1.395.000 x 27%) + (25.000 x 10%) + (1.150.000 - 1.090.000) + (30.000 x 20%) = **445.150 đồng.**

- Tờ giấy không ghi ngày tại bút lục số 94, H ghi được 120.000 đề, lợi nhuận được hưởng là **32.400 đồng**.

- Tờ giấy không ghi ngày tại bút lục số 95, H ghi được 301.000 đề, được hưởng **81.270 đồng.**

- Tờ giấy bút lục số 96, mặt đề ngày 27/6 H ghi được 130.000 đề, được hưởng **35.100 đồng**; mặt đề ngày 28/6 H ghi được 180.000 đề, được hưởng **48.600 đồng.**

- Tờ giấy không ghi ngày bút lục số 97, H ghi được 405.000 đồng (gồm 15 điểm lô = 345.000 đồng; 60.000 lô xiên). Như vậy, số tiền H được hưởng lợi là (15 điểm x 1.200 đồng) + (60.000 x 20%) = **30.000 đồng.**

- Đối với số tiền H bán số lô đề cho Nông Văn N, ngày 26/5/2022 H ghi cho ông N 597.000 đồng gồm 25 điểm lô, được hưởng 30.000 đồng, đề 22.000 đồng, được hưởng 5.940 đồng; lợi nhuận H được hưởng với ông N ngày 26/5/2022 là **35.940 đồng**. Ngày 27/5/2022 H ghi cho ông N 20 điểm lô, lợi nhận 24.000 đồng, 120.000 đề, lợi nhuận 32.400 đồng; tổng lợi nhuận ngày 27/5/2022 là **56.400 đồng**. Ngày 07/6/2022 H ghi cho ông N 10 điểm lô, được hưởng 12.000 đồng; 410.000 đề, được hưởng 110.700 đồng; tổng lợi nhuận ngày 07/6/2022 là **122.700 đồng**. Ngày 12/6/2022, H ghi cho ông N 310.000 đề, được hưởng **83.700 đồng**. Tổng lợi nhuận H được hưởng từ việc bán số lô, đề cho ông N là: 35.940 + 56.400 + 122.700 + 83.700 = **298.740 đồng.**

- Đối với số tiền N bán số lô, đề cho Đ, ngày 22/10/2022 N ghi cho Đ 35.000 đề, được hưởng **9.450 đồng**. Ngày 30/10/2022 N ghi cho Đ 40 điểm lô, được hưởng 48.000; đề 115.000, thực nhận 100.000 đồng, được hưởng 27.000 đồng; tổng lợi nhuận ngày 30/10/2022 là **75.000 đồng**. Ngày 01/11/2022 ghi cho Đ 300.000 đề, được hưởng **81.000 đồng**. Ngày 02/11/2022 ghi cho Đ 440.000 đề, thực nhận 400.000 đồng, lợi nhuận **108.000 đồng.** Tổng lợi nhuận N được hưởng từ việc bán số lô, đề cho Đ là 9.450 + 75.000 + 81.000 + 108.000 = **273.450 đồng.**

- Đối với số tiền N bán số lô, đề cho H ngày 05/11/2022, N ghi được 240.000 đề, được hưởng **64.800 đồng**.

- Đối với số tiền N bán số lô, đề cho L ngày 15/10/2022, N ghi được 850.000 đề, được hưởng **229.500 đồng**.

- Đối với số tiền N bán số lô, đề cho N ngày 30/10/2022, N ghi cho N được 920.000 đề, được hưởng **248.400 đồng.**

- Đối với số tiền N bán số lô, đề cho M ngày 27/10/2022, N ghi được 22.000 đồng, thực nhận 20.000 đồng, được hưởng **5.400 đồng**.

- Đối với số tiền N bán số lô, đề cho Lợi, ngày 06/11/2022, N ghi được 30 điểm lô, được hưởng **36.000 đồng.**

Như vậy, tổng số tiền truy thu đối với Ngô Quang H, Dương Thị N là 13.621.560 đồng.

[6]. Đối với những người có hành vi đánh bạc trái phép với hai bị cáo H và N, tuy nhiên số tiền đánh dưới 5.000.000đ nên Công an huyện không xử lý hình sự mà xử phạt hành chính là có căn cứ.

[7]. Đối với người phụ nữ nhận các bảng lô, đề từ H2: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa H2 khai chỉ quen biết qua mạng xã hội, khi gặp mặt giao nhận tiền thì người này luôn đeo khẩu trang, tên tài khoản mạng xã hội người này chỉ là các ký tự lộn xộn không có nghĩa và luôn thay đổi nên bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, mặt mũi của người này. Chiếc điện thoại H2 gửi tin nhắn cho người phụ nữ này cũng đã bị mất. Qua xác minh tài khoản ngân hàng của H2 cũng không thấy tên tài khoản khác giao dịch liên quan đến hành vi đánh bạc. Do đó không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, 58; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Ngô Quang H và Dương Thị N.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, 58; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ngô Thị H2.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Quang H, Dương Thị N và Ngô Thị H2 phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

Xử phạt tiền bị cáo Ngô Quang H 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng chẵn); Bị cáo Ngô Thị H 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng chẵn) và bị cáo Dương Thị N 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng chẵn) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 phong bì thư mặt trước ghi "02 tờ giấy đề ngày 01/11 và 05/11; 01 quyển sổ tay có chữ Candy, 01 quyển vở có chữ KAKA; 01 tờ giấy ghi ngày 27/6, mặt sau ghi ngày 28/6; 01 tờ giấy không ghi ngày tháng và 01 quyển vở có chữ Olympia".

+ 01 phong bì thư mặt trước ghi "03 mảnh giấy thu giữ ngày 08/11/2022".

+ 01 phong bì thư mặt trước ghi "49 tờ giấy thu giữ ngày 08/11/2022".

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 360.000đ tạm giữ của Hoàng Xuân T, số tiền 3.065.000đ của Ngô Quang H và 1.200.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn C.

- Tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno5 và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo V2043 tạm giữ của bị cáo H và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO tạm giữ của bị cáo N.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Quang H số tiền 1.900.000đ.

- Trả lại cho bà Phạm Thị T số tiền 29.403.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng.

4. Truy thu, sung công quỹ Nhà nước bị cáo Ngô Quang H và Dương Thị N mỗi người là 6.810.780đ.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Ngô Quang H, Dương Thị N và Ngô Thị H2 mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT N, TT. T *(bằng TB);*
- Các bị cáo;
- Người CQLVNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng